

CONSTRUCTION OF NEW RURAL – VIEW FROM WOMEN’S ROLE IN ENVIRONMENTAL PROTECTION AT BINH THUAN COMMUNE, DAI TU DISTRICT, THAI NGUYEN PROVINCE

Tran Thi Ngoc Ha*, Nguyen Thu Huong

TNU - University of Sciences

ARTICLE INFO	ABSTRACT
Received: 24/01/2021 Revised: 09/3/2021 Published: 28/4/2021	Many studies show that women contribute greatly to socio-economic development and environmental protection, thereby playing an important role in promoting the success of new rural construction. By the methods of collecting, analyzing, processing data and surveying 212 households in Binh Thuan commune, it has shown the difficulties in implementing the group of environmental criteria in the commune, one of the most difficult criteria of the National Target Program to build a new countryside. Specifically, only 3/17 villages in the commune can organize garbage collection activities. The results also show the role of women in the family and society as well as local environmental protection. Since then, the study give the points to help people have a correct and objective view of women’s roles in environmental protection and building a new countryside.
KEYWORDS Women New rural Environment Binh Thuan Dai Tu	

XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI – GÓC NHÌN TỪ VAI TRÒ CỦA PHỤ NỮ TRONG CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TẠI XÃ BÌNH THUẬN, HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN

Trần Thị Ngọc Hà*, Nguyễn Thu Hương

Trường Đại học Khoa học - ĐHTH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 24/01/2021 Ngày hoàn thiện: 09/3/2021 Ngày đăng: 28/4/2021	Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng phụ nữ đóng góp rất lớn vào sự phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường, qua đó có vai trò quan trọng thúc đẩy sự thành công trong xây dựng nông thôn mới. Bằng các phương pháp thu thập, phân tích, xử lý số liệu cùng điều tra khảo sát 212 hộ dân tại xã Bình Thuận đã cho thấy những khó khăn trong thực hiện nhóm tiêu chí môi trường tại xã, một trong những tiêu chí khó đạt nhất của Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới. Cụ thể xã mới chỉ có 3/17 xóm tổ chức được hoạt động thu gom rác. Kết quả cũng chỉ ra vai trò của người phụ nữ đối với gia đình, xã hội cũng như công tác bảo vệ môi trường của địa phương. Từ đó, nghiên cứu đưa ra những luận điểm giúp mọi người có cái nhìn đúng đắn, khách quan về vai trò của phụ nữ trong bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới.
TỪ KHÓA Phụ nữ Nông thôn mới Môi trường Bình Thuận Đại Từ	

* Corresponding author. Email: hattn@tnu.edu.vn

1. Đặt vấn đề

Trong hơn 10 năm triển khai và thực hiện, Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới đã được khẳng định là một chủ trương đúng đắn của Đảng, Nhà nước nhằm thực hiện đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn ở nước ta. Hệ thống hạ tầng nông thôn ngày càng phát triển mạnh mẽ, làm thay đổi bộ mặt nhiều vùng nông thôn, điều kiện sống cả về vật chất và tinh thần của số lượng lớn dân cư nông thôn được nâng cao rõ rệt [1]. Trong những kết quả đó, phải khẳng định có sự đóng góp tích cực của phụ nữ trong sản xuất nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Nhiều nghiên cứu chỉ ra rằng phụ nữ với tư cách là một nửa thế giới có vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường [2], [3], phục hồi tài nguyên thiên nhiên [4]. Tại Việt Nam, một số nghiên cứu cũng khẳng định phụ nữ tham gia rất nhiều vào các khía cạnh khác nhau của đời sống kinh tế, xã hội [5]-[7]. Do vậy, việc đi sâu tìm hiểu vai trò của phụ nữ trong xây dựng nông thôn mới tại các địa phương có ý nghĩa quan trọng và cần thiết.

Là một xã trung du nằm sát trung tâm huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, xã Bình Thuận có tổng diện tích đất tự nhiên toàn xã là 940,29 ha. Trong đó đất sản xuất nông nghiệp chiếm 70,71%, đất nuôi trồng thủy sản chiếm 1,38%, đất lâm nghiệp chiếm 7,97%, đất phi nông nghiệp chiếm 28,87% [8]. Tính đến cuối năm 2019 toàn xã có 6.560 người với 1.995 hộ sinh sống và làm việc tại 17 xóm [8]. Dân số trong độ tuổi lao động là 3.845 người (chiếm gần 59% tổng dân số xã) với tỷ lệ lao động nữ chiếm 54,8% trong tổng số lao động. Đây là lực lượng có vai trò quan trọng trong xây dựng nông thôn mới của địa phương.

Mặc dù, tháng 10 năm 2019, xã Bình Thuận đã về đích nông thôn mới với sự thay đổi nông thôn theo hướng văn minh, giàu đẹp, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nông dân, tuy nhiên, tiêu chí môi trường được đánh giá là tiêu chí đạt ở mức thấp và cần được tập trung cải thiện nâng cao để đến năm 2025 xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu.

Trong bối cảnh thực tiễn đó, tác giả đã thực hiện nghiên cứu này nhằm đánh giá vai trò của phụ nữ trong công tác bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới tại xã Bình Thuận - huyện Đại Từ - tỉnh Thái Nguyên, từ đó chỉ ra những luận điểm giúp mọi người có cái nhìn đúng đắn, khách quan hơn về vai trò của phụ nữ trong gia đình, xã hội và xây dựng nông thôn mới.

2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu: Vai trò của phụ nữ trong công tác bảo vệ môi trường xã Bình Thuận, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

- Phương pháp nghiên cứu:

+ *Phương pháp thu thập số liệu:*

Các số liệu thứ cấp được thu thập từ Ủy ban nhân dân xã về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, hoạt động sản xuất của địa phương và các hộ gia đình, các phong trào, mô hình bảo vệ môi trường... Các số liệu sau khi được thu thập sẽ được phân tích và xử lý để sử dụng cho nghiên cứu.

Số liệu sơ cấp được thực hiện thông qua điều tra chọn mẫu ngẫu nhiên các hộ gia đình đang sinh sống trên địa bàn xã Bình Thuận. Cụ thể nghiên cứu lựa chọn 4 xóm (Chùa 9, Bình Khang, Văn Khúc 10, Trại 5) để tiến hành khảo sát. Việc lựa chọn 4/17 xóm là ngẫu nhiên, không chủ đích. Số lượng hộ gia đình điều tra được xác định theo công thức chọn mẫu của Slovin [9].

$$n = \frac{N}{1 + N(e)^2} \quad (1)$$

Trong đó:

n: Số lượng hộ gia đình cần điều tra (212 hộ)

N: Số hộ gia đình ở 4 xóm (449 hộ)

e: Sai số cho phép. Lựa chọn e = 5% (độ tin cậy 95%).

Số hộ điều tra ở từng xóm nghiên cứu được lựa chọn ngẫu nhiên căn cứ vào tổng số hộ của từng xóm với tỷ lệ số hộ điều tra là: $[(212/449) \times 100] = 47,2\%$ (Bảng 1).

Bảng 1. Số hộ điều tra ở xã Bình Thuận

Xóm	Số hộ	Số hộ điều tra
Chùa 9	89	42
Bình Khang	136	64
Văn Khúc 10	103	49
Trại 5	121	57
Tổng	449	212

Bên cạnh đó, nghiên cứu lựa chọn ngẫu nhiên 160 phụ nữ trong độ tuổi lao động ở 4 xóm (mỗi xóm 40 phụ nữ) để phỏng vấn về vai trò của người phụ nữ trong công tác bảo vệ môi trường tại gia đình và địa phương.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Khái quát về quá trình xây dựng nông thôn mới tại xã Bình Thuận

Sau khi hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới vào tháng 10 năm 2019, xã Bình Thuận định hướng tích cực để đến năm 2025 đạt chỉ tiêu xã nông thôn mới kiểu mẫu, nâng cao. Trong đó tập trung chú trọng đặc biệt thực hiện tiêu chí môi trường với các chỉ tiêu thành phần như: cảnh quan môi trường nông thôn thường xuyên sáng - xanh - sạch - đẹp; có mô hình phân loại rác thải tại nguồn từ cấp xóm trở lên; các hộ gia đình đảm bảo “3 sạch” (sạch nhà - sạch bếp - sạch ngõ), xây dựng hoạt động thu gom, vận chuyển rác thải ở các xóm. Tuy nhiên, đến nay việc thực hiện còn nhiều vướng mắc, khó khăn trong việc hoàn thành nhóm tiêu chí này.

Theo khảo sát thực tế, xã Bình Thuận gặp nhiều khó khăn trong công tác thu gom rác thải, cụ thể hiện nay mới chỉ có 3/17 xóm có hoạt động thu gom rác. Trong đó chỉ có xóm Bình Khang tổ chức được thu gom rác trên toàn xóm (mức chi phí là 30.000 đồng/hộ với số nhân khẩu trên 6 người và 20.000 -25.000 đồng/hộ với số nhân khẩu dưới 6 người), còn xóm Trại 4 và Trại 5 chỉ thu gom được các hộ nằm dọc trục đường nhựa TL 261.

Mặc dù trong quá trình điều tra, 100% hộ dân tham gia khảo sát (chiếm 47,2% tổng số hộ dân của 4 xóm nghiên cứu) đều mong muốn có hoạt động tổ chức thu gom rác và họ sẵn sàng trả chi phí cho hoạt động thu gom này nhưng ở mức chi phí thấp vào khoảng 3000 - 5000 đồng/người/tháng. Ở mức chi phí này, việc tổ chức thu gom vào các xóm sâu bên trong sẽ khó khăn để thực hiện vì các xe ô tô vận chuyển không thể đi vào được mà chỉ có thể sử dụng các xe đẩy rác, quãng đường đến khu tập kết xa, cần nhiều nhân công thu gom... do vậy chưa thống nhất được chi phí các hộ dân phải trả cho hoạt động thu gom này. Đây là nguyên nhân chính dẫn đến công tác thu gom rác của xã vẫn chưa được thực hiện hiệu quả. Bên cạnh đó, ngay tại xóm có hoạt động thu gom rác (Bình Khang) thì hoạt động này cũng không được thường xuyên liên tục (cách 2-3 ngày rác mới được thu gom một lần). Cùng với đó, do chi phí thu gom còn thấp, cho nên rác cũng được chính người dân trong xóm (đứng đầu là trưởng xóm) trực tiếp thu gom. Trước những khó khăn trong công tác thu gom, người dân trong xã Bình Thuận đã thực hiện nhiều cách khác nhau để xử lý rác thải sinh hoạt, cụ thể được thể hiện ở Bảng 2.

Bảng 2. Cách thức xử lý rác thải sinh hoạt của các hộ gia đình xã Bình Thuận

Cách thức	Chùa 9		Bình Khang		Văn Khúc 10		Trại 5	
	Số hộ	%	Số hộ	%	Số hộ	%	Số hộ	%
Tổng số hộ điều tra	42	100	64	100	49	100	57	100
Chôn lấp	30	71,4	11	17,1	30	61,2	16	28,1
Tái sử dụng	15	35,7	18	28,1	26	53,1	25	43,9
Chăn nuôi	32	76,1	46	71,8	39	79,5	49	85,9
Đốt	34	80,9	8	12,5	46	93,8	23	40,4

Nguồn: Kết quả khảo sát năm 2020

Theo số liệu khảo sát được đưa ra tại bảng 2 cho thấy, các hộ dân xã Bình Thuận sử dụng nhiều hình thức khác nhau để xử lý rác và có sự khác nhau giữa các xóm được thu gom và các xóm không được thu gom. Đặc biệt với 2 hình thức xử lý là đốt rác và chôn lấp rác tại vườn nhà cho thấy sự khác biệt rõ rệt nhất. Cụ thể tại 2 xóm Chùa 9 và Văn Khúc 10, hiện chưa có hoạt động thu gom, hình thức xử lý là đốt rác (80,9% ở xóm Chùa 9 và 93,8% ở xóm Văn Khúc 10) và chôn lấp (71,4% ở xóm Chùa 9 và 61,2% ở xóm Văn Khúc 10) chiếm tỷ lệ cao. Còn 2 xóm là Bình Khang (có hoạt động thu gom toàn xóm) và xóm Trại 5 (được thu gom 1 phần) thì tỷ lệ các hộ sử dụng 2 hình thức đốt và chôn lấp có ít hơn.

Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy, ngoài hình thức đốt và chôn lấp thì hình thức tái sử dụng và tận dụng trong chăn nuôi cũng được nhiều hộ dân trong xã sử dụng, kể cả với xóm có hoạt động thu gom như Bình Khang và Trại 5. Đây là hai phương pháp cần khuyến khích người dân áp dụng bởi sẽ làm giảm lượng rác thải phát sinh ra ngoài môi trường. Các loại rác thải mà người dân tái sử dụng chủ yếu là các chai lọ (chai nước, dầu gội, hộp đựng bánh kẹo...). Tuy nhiên khi tận dụng các đồ nhựa để tái sử dụng người dân cũng cần phải có những hiểu biết về các sản phẩm đồ nhựa, đặc biệt nếu tận dụng lại để đựng thức ăn.

Như vậy, hiện nay tại các xóm trên địa bàn xã Bình Thuận công tác thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt còn nhiều bất cập. Đây chính là khó khăn rất lớn trên con đường định hướng mục tiêu đến năm 2025 xã Bình Thuận đạt xã nông thôn mới kiểu mẫu.

3.2. Vai trò của phụ nữ trong công tác bảo vệ môi trường xã Bình Thuận

Phụ nữ là một chủ thể rất quan trọng, vừa là người được thụ hưởng đồng thời cũng là nhân tố tích cực góp phần không nhỏ vào thực hiện các mục tiêu của xây dựng nông thôn mới tại địa phương. Người phụ nữ trong gia đình, bên cạnh tham gia vào các công việc tạo thu nhập, họ còn phải đảm đương nhiều công việc khác như: nội trợ, chăm sóc sức khỏe gia đình, dạy con học... Kết quả phân bố quỹ thời gian một ngày (24 giờ) của phụ nữ khi khảo sát 160 phụ nữ trong độ tuổi lao động ở 4 xóm nghiên cứu được thể hiện ở bảng 3, đã cho thấy tầm quan trọng của người phụ nữ trong gia đình. Ngoài thời gian ngủ nghỉ (khoảng 6,41 giờ) thì họ tham gia rất nhiều các hoạt động. Trong đó, công việc tạo thu nhập chiếm tới 38,16%, công việc nội trợ chiếm tới 13,41%... và họ chỉ có khoảng 2,04% để tham gia các hoạt động xã hội (tập huấn, phong trào phụ nữ...), 7,08% để tham gia các hoạt động vui chơi, giải trí. Thậm chí, có những phụ nữ được khảo sát còn không có thời gian để tham gia hoạt động xã hội hay vui chơi, giải trí. Mặc dù vậy, theo quan niệm của người dân vùng nông thôn, các công việc (như nội trợ, chăm sóc gia đình, con cái...) là thiên chức của người phụ nữ, nên vô hình chung những công việc tưởng chừng như là đương nhiên, là trách nhiệm đó lại mất khá nhiều thời gian của họ. Điều này cho thấy vẫn còn thiếu sự bình đẳng giữa nam giới và nữ giới khi mà các công việc gia đình vẫn chủ yếu do người phụ nữ đảm đương và chịu trách nhiệm.

Bảng 3. Phân bố quỹ thời gian của phụ nữ xã Bình Thuận trong một ngày (24 giờ)

Hoạt động	Số giờ trung bình (giờ)	Tỷ lệ (%)	Giờ cao nhất (giờ)	Giờ thấp nhất (giờ)
Công việc tạo thu nhập	9,16	38,16	12	6
Công việc nội trợ	3,22	13,41	6	1
Chăm sóc sức khỏe gia đình	1,86	7,75	5	1
Dạy con học	1,16	4,83	3	0,5
Tham gia hoạt động xã hội	0,49	2,04	3	0
Vui chơi, giải trí	1,70	7,08	2	0
Ngủ, nghỉ	6,41	26,7	8	4

Nguồn: Kết quả nghiên cứu 160 phụ nữ thuộc xã Bình Thuận, năm 2020

Từ các công việc mà phụ nữ phải đảm nhiệm trong gia đình cho thấy họ cũng sẽ đóng góp rất lớn vào công tác bảo vệ môi trường của địa phương như: việc sử dụng túi nilon, sản phẩm nhựa một lần khi mua sắm đồ dùng cho gia đình trong công việc nội trợ, tận dụng thực phẩm thừa trong quá trình nấu nướng, thải bỏ sản phẩm sau quá trình chế biến thức ăn hay dạy dỗ con cái ý thức bảo vệ môi trường, tiết kiệm tài nguyên... Do đó, việc nâng cao nhận thức của người phụ nữ và thúc đẩy họ thực hiện công tác bảo vệ môi trường trong gia đình và địa phương sẽ có ý nghĩa rất lớn đảm bảo nhóm tiêu chí môi trường định hướng xây dựng nông thôn mới.

Nhận biết được vấn đề này, nhiều phong trào đã được triển khai đến các chị em phụ nữ nhằm nâng cao tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu của địa phương. Trong đó phải kể đến là phong trào “5 không 3 sạch” được triển khai rất rộng khắp với các mục tiêu: Không nghèo, không có người vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội, không bất bình đẳng giới, không vi phạm chính sách dân số, không có trẻ suy dinh dưỡng và bỏ học, sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ. Mặc dù được khởi động từ năm 2016, nhưng trong giai đoạn đó phong trào không được người dân hưởng ứng và đến năm 2018 hoạt động tiếp tục được khởi động lại với ban đầu chỉ có 6 chi hội phụ nữ xóm tham gia, nhưng đến năm 2020, gần như 100% các chi hội đều tham gia phong trào. Thông qua phong trào, phụ nữ xã Bình Thuận đã tích cực hưởng ứng và đã tham gia nhiều hoạt động để bảo vệ môi trường tại địa phương và gia đình. Kết quả khảo sát về sự tham gia của phụ nữ trong công tác bảo vệ môi trường địa phương được đưa ra ở bảng 4.

Bảng 4. Phụ nữ xã Bình Thuận tham gia bảo vệ môi trường

Hoạt động	Chùa 9		Bình Khang		Văn Khúc 10		Trại 5	
	Số hộ	%	Số hộ	%	Số hộ	%	Số hộ	%
Tổng số phụ nữ điều tra	40	100	40	100	40	100	40	100
Sử dụng làn đi chợ	28	70	32	80	25	62,5	26	65
Phân loại rác thải	12	30	18	45	13	32,5	20	50
Tái sử dụng rác	30	75	35	87,5	28	70	32	80
Tái chế	15	37,5	16	40	12	30	17	42,5
Tham gia hoạt động vệ sinh thôn xóm	32	80	38	95	28	70	34	85

Nguồn: Kết quả khảo sát năm 2020

Từ khảo sát cho thấy, phụ nữ xã Bình Thuận là lực lượng chủ chốt tham gia công tác bảo vệ môi trường nông thôn với tỷ lệ phụ nữ tham gia các hoạt động vệ sinh thôn xóm rất cao (trong đó cao nhất là xóm Bình Khang 95%, thấp nhất là xóm Văn Khúc 10 với 70%). Hoạt động vệ sinh thôn xóm được triển khai trung bình 1 tháng 1 lần nhằm dọn dẹp đường làng ngõ xóm, quét dọn kênh mương, xây dựng con đường trồng hoa... Người dân được phỏng vấn cũng cho hay, từ khi có hoạt động này, đường về các thôn xóm của xã Bình Thuận đã sạch đẹp hơn trước rất nhiều.

Ngoài ra, sau khi phong trào “giảm thiểu sử dụng túi nilon và đồ nhựa một lần” được xã triển khai thì phụ nữ các thôn xóm cũng quan tâm và dần chuyển đổi hành động, cụ thể từ 62,5% đến 80% phụ nữ ở các xóm khác nhau cho biết họ có sử dụng làn đi chợ, tuy nhiên công việc này có lúc không được thực hiện một cách thường xuyên do sự tiện lợi của túi nilon và sự bất tiện nếu phải mang theo làn nhựa khi ra khỏi nhà.

Theo kết quả phỏng vấn thì có tới 80% số hộ cho thông tin phụ nữ trong gia đình là người trực tiếp thu gom, đổ rác và xử lý rác (chôn lấp, đốt). Do vậy người phụ nữ có vai trò quan trọng đối với lượng phát sinh rác thải ra ngoài môi trường. Việc phân loại rác của phụ nữ xã Bình Thuận còn hạn chế, hầu hết chỉ dừng lại ở việc tận dụng các sản phẩm còn dùng được để tái sử dụng như: túi nilong sạch, hộp bánh kẹo, chai nhựa... hay thu gom những sản phẩm như đồ nhựa, đồ điện tử cũ hỏng... để bán hoặc tái chế thành các sản phẩm khác như: can xà phòng tái chế thành chậu trồng hoa, trồng hành...

Cùng với đó, các chị em phụ nữ luôn là người giữ lửa, là điểm tựa tinh thần vững chắc, gắn kết các thành viên cùng chăm lo xây dựng gia đình văn hóa, tuyên truyền, vận động các thành viên trong cộng đồng để không chỉ phụ nữ mà cả nam giới nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, tích cực tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới của địa phương.

Theo kết quả nghiên cứu khi khảo sát các hộ gia đình xã Bình Thuận, có tới 183 hộ gia đình phỏng vấn (chiếm 86,3%) cho thông tin người phụ nữ là người gần gũi với con cái nhất trong gia đình, việc chăm lo, dạy dỗ con cái học thường được người phụ nữ trong gia đình đảm đương. Do vậy, ý thức và hành động bảo vệ môi trường của người mẹ sẽ có ảnh hưởng rất lớn đến ý thức và hành động của trẻ em, những chủ nhân tương lai của đất nước.

Tóm lại, phụ nữ có vai trò quan trọng trong công tác bảo vệ môi trường đóng góp vào công cuộc xây dựng nông thôn mới của địa phương. Do vậy, việc nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của người phụ nữ là rất cần thiết và cần được đẩy mạnh.

3.3. Giải pháp nhằm nâng cao vai trò của phụ nữ trong công tác bảo vệ môi trường

Phụ nữ có vai trò rất to lớn trong sản xuất, đời sống, xây dựng nông thôn mới. Để nâng cao vai trò của người phụ nữ trong công tác bảo vệ môi trường nhằm đảm bảo tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, nghiên cứu khuyến nghị những giải pháp sau:

- Đẩy mạnh hoạt động thông tin, giáo dục truyền thông để trang bị cho phụ nữ các kiến thức liên quan đến bảo vệ môi trường, quản lý và sử dụng hợp lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Lồng ghép nội dung giáo dục môi trường với nội dung giáo dục về giới, sức khỏe, xóa đói giảm nghèo... nhằm tăng cường hiệu quả giáo dục về môi trường.

- Chú trọng xây dựng đội ngũ tuyên truyền viên là cán bộ phụ nữ ở cơ sở để làm nòng cốt trong tuyên truyền, vận động phụ nữ và cộng đồng tham gia bảo vệ môi trường và thực hiện pháp luật bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục xây dựng và đẩy mạnh các mô hình, phong trào bảo vệ ở các thôn xóm. Vận động các chị em phụ nữ tham gia sinh hoạt, tổ chức đoàn thể... để có điều kiện tiếp xúc với nhiều thông tin như sách, báo, tập huấn... nhằm nâng cao trình độ mọi mặt của phụ nữ, tạo điều kiện để họ phát huy khẳng định vai trò của mình đối với gia đình và xã hội.

4. Kết luận

Từ kết quả nghiên cứu cho thấy phụ nữ xã Bình Thuận có vai trò quan trọng trong bảo vệ môi trường và xây dựng nông thôn mới của địa phương. Họ có vai trò quan trọng đối với lượng rác thải phát sinh ra ngoài môi trường cũng như ảnh hưởng tới ý thức bảo vệ môi trường của các thành viên trong gia đình. Vì vậy, nghiên cứu cũng đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao vai trò của người phụ nữ nông thôn trong công cuộc hoàn thiện tiêu chí môi trường định hướng xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu xã Bình Thuận.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] Government Office, *Announcement on the conclusion of Prime Minister Nguyen Xuan Phuc at the national conference on 10-year review of the national target program on building a new rural period 2010-2020*, (in Vietnamese), No 449/TB-VPCP, 20/12/2019, Ha Noi.
- [2] OECD (Organisation for Economic Cooperation and Development), *Gender and Sustainable development: Maximising the economic, Social and environmental role of women*, The OECD Horizontal Programme on Sustainable Development, 2008.
- [3] R. M. Olalekan, S. R. Monsurat, O. Emmanuel, S. J. Tolulope, O. Modupe, A. S. Olalekan, and M. B. Christianah, "Women Role in Environmental Conservation and Development in Nigeria," *Ecology & Coservation Science*, Juniper Publishers: Open Access, ISSN: 2689-4637, vol. 1, no. 2, pp. 42-56, July 2019.
- [4] S. K. Aditya, "Role of Women in Environmental Conservation," *International Journal of Political Science and Development*, vol. 4, no. 4, pp. 140-145, 2016.

-
- [5] T. A. T. Le and T. X. Nguyen, "The reform rural construction-the observation from Nam Dinh women's roles in economic development," (in Vietnamese), *Vietnamese Journal of Forest Sciences*, no. 2, pp 3862-3870, 2015.
 - [6] T. X. Nguyen and T. A. T. Le, "The women's roles in Nam Dinh province with development of local political system in the reform rural construction," (in Vietnamese), *Journal of Science and Technology – Viet Nam National University of Forestry*, no. 4, pp. 142-150, 2015.
 - [7] T. A. T. Nguyen, "Women in rural production and social participation: Current situation, policy recommendations," (in Vietnamese), *Journal of Agriculture & Rural Development*, no. 2, pp. 4-9, 9/2015.
 - [8] People's Committee of Binh Thuan Commune, *Report on implementation of socio-economic development tasks in 2020 and directions and tasks of socio-economic development in 2021*, Thai Nguyen, 2020.
 - [9] T. K. T. Tran, *Sociological investigation method*. National Economics University Publishing house (NEUPH) (in Vietnamese), Ha Noi, 2012.
 - [10] People's Committee of Binh Thuan Commune, *Project on building a new countryside in Binh Thuan commune in the period of commune 2017-2020*, (in Vietnamese), Thai Nguyen, 2017.